

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SỐ TOÀN CẦU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SỐ TOÀN CẦU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: GLOBAL TECHNOLOGY JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: GOOPLAY ., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108079333

3. Ngày thành lập: 01/12/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 3 Tòa nhà HH2 Bắc Hà, phố Tố Hữu, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0963832040

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Cung cấp dịch vụ thương mại điện tử Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209(Chính)
2.	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học	2670
3.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
4.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
5.	Lập trình máy vi tính	6201
6.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
7.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
8.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
9.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
10.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
11.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
12.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
13.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng	4933
14.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
15.	Cổng thông tin	6312

16.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập internet Đại lý dịch vụ viễn thông Dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng	6190
17.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng	6329
18.	Nghiên cứu và phát triển thực nghiệm khoa học tự nhiên và kỹ thuật	7210
19.	Quảng cáo	7310
20.	Xây dựng nhà các loại	4100
21.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Nhà khách, nhà nghỉ	5510
22.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
23.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
24.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị	7730
25.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
26.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
27.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn chuyển giao công nghệ	7490
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
29.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
31.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
32.	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi	8220
33.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
34.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
35.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
36.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
37.	Xây dựng công trình công ích	4220
38.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
39.	Phá dỡ	4311
40.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
41.	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
42.	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620

43.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
44.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
45.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất đồ dùng bằng kim loại cho nhà bếp, nhà vệ sinh và nhà ăn	2599
46.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: Đại lý, môi giới	4610
47.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
48.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
49.	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
50.	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
51.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
52.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
53.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
54.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
55.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
56.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp) Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh Bán buôn cao su Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
57.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất chương trình truyền hình	5911

6. Vốn điều lệ: 6.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THANH DƯƠNG	Số 18, phố Yên Bái 1, Phường Phố Huế, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	20,000	001069089199	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	20,000		
2	VŨ TIẾN CƯỜNG	Số 1 hẻm 50/5 ngõ Thái Thịnh 2, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	15,000	001077012872	
			Tổng số	90.000	900.000.000	15,000		
3	NGUYỄN NGỌC GIANG	Số 32, ngõ 211 phố Khương Trung, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	270.000	2.700.000.000	45,000	012936657	
			Tổng số	270.000	2.700.000.000	45,000		
4	ĐẶNG VŨ	9 tổ 1B, Phường Phương Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	5,000	012020789	
			Tổng số	30.000	300.000.000	5,000		
5	LÊ QUANG HÙNG	Tổ dân phố số 1 Miêu Nha, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	90.000	900.000.000	15,000	013296744	
			Tổng số	90.000	900.000.000	15,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ QUANG HÙNG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 14/01/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013296744

Ngày cấp: 13/05/2010

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ dân phố số 1 Miêu Nha, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ dân phố số 1 Miêu Nha, Phường Tây Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội